

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THẠCH THẮT  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 04/6/2021

V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Tạ Thị Ninh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Mai.

Ông Nguyễn Văn Chiến.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Đình Sáng; Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Ông Triệu Văn Tiến, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 82/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2020 về việc ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2021/QĐST-HNGĐ ngày 27/5/2021, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Anh Phan Lạc Ch, sinh năm 1990 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã H B, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

**- Bị đơn:** Chị Phan Thị M, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã H B, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện đề ngày 23/3/2021 cùng các Biên bản lấy lời khai và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn là anh Phan Lạc Ch trình bày: Anh và chị Phan Thị M có thời gian tìm hiểu 5 tháng thì kết hôn, anh chị có tổ chức cưới theo phong tục tập quán tại địa phương và có đăng ký kết hôn ngày 04/10/2016 tại UBND xã H B, huyện Thạch Thất trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng về cách sống, vợ chồng không tin tưởng nhau, chị M còn làm những việc ngoài tầm kiểm soát của anh và gia đình anh. Vợ chồng anh đã sống ly thân từ tháng 11/2020 đến nay.

Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị M.

Về con chung: Anh và chị M có một con chung là Phan Thị Lan A, sinh ngày 19/10/2017. Hiện tại cháu A đang ở với anh, nguyện vọng của anh là xin được nuôi dưỡng cháu, anh không yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và công nợ chung: Không có.

Quá trình giải quyết tại Tòa án chị M yêu cầu anh trả 40.000.000đ tiền đền bù tuổi thanh xuân anh không đồng ý. Vì anh cũng có tuổi xuân, mặt khác nguyên nhân dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn là do chị M chứ không phải do anh.

Tại bản tự khai và Biên bản lấy lời khai ngày 06/5/2021 và trong quá trình hòa giải, bị đơn là chị Phan Thị M trình bày: Về nguyên nhân, điều kiện kết hôn và con chung như anh Ch trình bày. Quá trình chung sống vợ chồng chị tính tình không hợp và bất đồng về quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 11/2020 đến nay, nguyên nhân là do anh Ch đã đuổi chị ra khỏi nhà. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị đồng ý ly hôn

Về con chung: Hiện tại cháu đang ở với anh Ch, chị đồng ý giao cháu cho anh Ch nuôi dưỡng, chăm sóc. Chị yêu cầu được thăm đón con chung và không bị cản trở.

Về tài sản, công nợ chung: Không có.

Chị yêu cầu anh Ch phải bồi thường tuổi thanh xuân cho chị trong 4 năm là 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng).

Tại phiên tòa, anh Ch vẫn giữ nguyên quan điểm như trên. Chị M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai và không có lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự: Việc Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, đúng pháp luật. Việc xác định quan hệ pháp luật và tư cách người tham gia tố tụng là đúng pháp luật. Thời hạn chuẩn bị xét xử đảm bảo, việc chuyển hồ sơ, cấp tổng đạt, niêm yết văn bản tố tụng đúng pháp luật.

Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất đề nghị HĐXX áp dụng các điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện nguyên đơn.

Đề nghị HĐXX không chấp nhận yêu cầu đòi tiền đền bù tuổi thanh xuân của bị đơn.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ nhận định như sau:

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng:

1.1. Về thẩm quyền giải quyết: Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn yêu cầu giải quyết quan hệ: Ly hôn. Bị đơn cư trú trên địa bàn huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội. Do vậy Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền và đúng quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

1.2. Về Sự vắng mặt của bị đơn tại phiên tòa: Bị đơn là chị Phan Thị M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa ngày 27/5/2021, Tòa án đã ra Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2021/QĐST-HNGĐ ngày 27/5/2021. Quyết định này đã được tổng đạt hợp lệ. Tại phiên tòa hôm nay, chị M tiếp tục vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung:

2.1. Về tính hợp pháp của hôn nhân: Anh Phan Lạc Ch và chị Phan Thị M kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H B, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội vào ngày 04/10/2016, do vậy quan hệ hôn nhân giữa anh Ch và chị M được xác định là hôn nhân hợp pháp.

2.2. Về mâu thuẫn vợ chồng: Sau khi cưới vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì mâu thuẫn. Theo Anh Ch và chị M trình bày thì nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng về quan điểm. Chị M đã về nhà mẹ đẻ ở từ tháng 11/2020 và vợ chồng đã sống ly thân từ đó đến nay, nay cả hai bên đều đồng thuận ly hôn. Như vậy, chứng tỏ tình trạng mâu thuẫn của vợ chồng anh chị đã trầm trọng, đời sống chung của vợ chồng không tồn tại, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của anh Ch để hai bên sớm ổn định cuộc sống.

2.3. Về con chung: Anh Ch và chị M có một con chung là cháu Phan Thị Lan A, sinh ngày 19/10/2017. Quá trình giải quyết vụ án, anh Ch và chị M đều thống nhất là tiếp tục giao cháu A cho anh Ch tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Ch không yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi con chung nên HĐXX công nhận sự thỏa thuận của anh chị về con chung.

2.4. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Ch không yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị M cho đến khi anh Ch có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định khác thay thế.

2.5. Về tài sản và công nợ chung: Anh Ch và chị M xác định không có tài sản chung nên HĐXX không xem xét.

2.6. Xét yêu cầu của chị M về việc buộc anh Ch đền bù tuổi thanh xuân cho chị với số tiền là 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng):

Xét thấy, pháp luật hôn nhân gia đình quy định hôn nhân là tự do, tự nguyện nên việc nên việc cho rằng do lấy chồng dẫn đến tổn thất về tuổi thanh xuân là không có căn cứ cả về mặt pháp lý lẫn thực tiễn. Vì vậy, yêu cầu của chị M là không có cơ sở nên không được HĐXX chấp nhận.

2.5. Về án phí: Anh Ch phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Các điều 147, 243, 245 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phan Lạc Ch. Anh Phan Lạc Ch được ly hôn chị Phan Thị M.

2. Về con chung: Giao cháu Phan Thị Lan A, sinh ngày 19/10/2017 cho anh Phan Lạc Ch trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị M cho đến khi anh Ch có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định khác thay thế.

Chị M được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

4. Về tài sản, công nợ chung: Không có.

5. Về yêu cầu bồi thường tuổi thanh xuân: Không chấp nhận yêu cầu đòi số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng) bồi thường tuổi thanh xuân của chị M.

6. Về án phí: Anh Phan Lạc Ch phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0025022 ngày 19 tháng 4 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

7. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục THADS huyện Thạch Thất;
- UBND xã H B, huyện Thạch Thất;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Tạ Thị Ninh**

